

KẾT LUẬN



Phường 13 chính thức được thành lập và đi vào hoạt động gần ba mươi năm qua, ngược về quá khứ là cả một quá trình lịch sử với bao gian nan thử thách, nhưng rất vẻ vang và hào hùng mà bao thế hệ đã dày công vun đắp. Mỗi một chặng đường đi qua, với sự thay đổi về tên gọi khác nhau và không gian trên địa bàn cũng khác nhau nhưng không làm giảm đi tình yêu quê hương đất nước; tinh thần đoàn kết trong chiến đấu và xây dựng quê hương, đất nước của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân nơi đây; sự cố gắng nỗ lực của toàn Đảng bộ, nhân dân phường trong mỗi một thời kỳ lịch sử với những nét thăng trầm của nó. Đặc biệt là trong giai đoạn khó khăn nhất, ác liệt nhất, với những mất mát to lớn về người và của không thể kể hết đó chính là cuộc chiến chống lại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược nhằm bảo vệ nền hòa bình, độc lập tự do cho dân tộc. Nhân dân phường 13 ngày nay tự hào đã góp một phần sức mình trong công cuộc đấu tranh gìn giữ và xây dựng quê hương đất nước trong thời chiến cũng như thời bình ngày nay.

Trong cuộc chiến tranh gian khổ và ác liệt kéo dài hơn một trăm năm kể từ ngày thực dân Pháp đặt chân lên đất Gia Định năm 1859 cho tới ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước trước ngày 30 tháng 4 năm 1975, nhân dân phường Chí Hòa (trong đó có nhân dân phường 13 ngày nay), không lúc nào đứng ngoài cuộc chiến tranh gian khổ và ác liệt đó. Khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chính thức đánh dấu thời kỳ đấu tranh của nhân dân chuyển từ tự phát sang tự giác, nhân dân cả nước nói chung và nhân dân thành phố Sài Gòn – Chợ Lớn, Gia Định nói riêng có chính Đảng lãnh đạo. Tại địa bàn phường 13 ngày nay, khi đó có rất nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân hăng hái tham gia vào các tổ chức do Đảng lãnh đạo, nhiều gia đình là cơ sở nuôi giấu cán bộ, ủng hộ và đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Bà con nhân dân sẵn sàng nổi dậy tham gia các phong trào do Đảng lãnh đạo, cùng sát cánh bên Đảng cho đến thắng lợi cuối cùng, chấm dứt cuộc chiến tranh của bọn đế quốc trên đất nước Việt Nam.

Đất nước độc lập và thống nhất, trong giai đoạn từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 đến đầu năm 1985, nhân dân các phường 22, phường 23 và phường 24 của quận 10 đã cùng thành phố và cả nước bước vào công cuộc mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong thời kỳ này, chi bộ và nhân dân các phường dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ quận 10 bắt tay ngay vào công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế – xã hội. Đây là thời kỳ không kém phần khó khăn ác liệt như: Đời sống nhân dân khó khăn thiếu thốn, các tệ nạn xã hội còn nhiều, giá cả đắt đỏ, một số cơ chế còn chưa phù hợp nhất là trong những năm đầu sau

giải phóng. Nhưng với sự quyết tâm cao của tổ chức Đảng, cũng như của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các phường đã từng bước khắc phục những hạn chế, yếu kém, bám sát địa bàn, từ đó dần tháo gỡ khó khăn vướng mắc và tạo được niềm tin trong nhân dân góp phần đưa quận 10 từ một địa bàn phức tạp trước kia nay trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa của thành phố Hồ Chí Minh, bộ mặt các phường cũng từng bước khang trang đáp ứng yêu cầu của một phường đô thị trung tâm thành phố.

Đầu năm 1987, phường 13 chính thức được thành lập trên toàn bộ diện tích của phường 23 trước kia và một phần diện tích của phường 24. Từ khi thành lập, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường 13 bắt tay vào xây dựng phường theo cơ chế đổi mới trên tất cả các lĩnh vực mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) đã đề ra. Đảng bộ và nhân dân phường ra sức phát huy thế mạnh của phường, tiếp tục phát triển kinh tế về thương mại, dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Ưu tiên phát triển toàn diện trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, tiếp tục giữ vững an ninh quốc phòng v.v... Có thể nói trong mười lăm năm đầu thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến năm 2000, mặc dù Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường 13 có những nỗ lực bước đầu trong quá trình thực hiện, nhiều vấn đề còn những hạn chế tồn tại. Tuy nhiên, phường đã đạt được thành tựu vẻ vang trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, Đảng bộ và chính quyền, cùng các cấp ủy ngày càng trưởng thành hơn, nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong công tác. Đời sống của nhân dân ngày càng được nâng lên cả về vật chất và tinh thần, cơ sở hạ tầng ngày càng khang trang, sạch đẹp. Tạo tiền

để cho phường bước vào thế kỷ mới phù hợp với tình hình chung của thành phố và cả nước.

Trong giai đoạn từ năm 2000 cho tới năm 2015, đây là thời kỳ đánh dấu một bước quan trọng trong quá trình xây dựng phường đô thị theo hướng hiện đại hóa. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường 13 tiếp tục sự nghiệp xây dựng phát triển phường dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận 10. Xác định rõ vị trí của phường nằm trong khu vực nội thành của thành phố có nhiều tiềm năng và sức mạnh lớn trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Chính vì vậy mà Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể chính trị - xã hội đã không ngừng phát huy thế mạnh nội lực về thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp để thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Bên cạnh đó quan tâm chăm lo đến vấn đề văn hóa, giáo dục, y tế để đảm bảo đáp ứng kịp thời những nhu cầu tinh thần của nhân dân nhằm nâng cao chất lượng sống trên các lĩnh vực của đời sống nhân dân.

Phường 13 tính từ khi thành lập năm 1987 cho tới năm 2015 đã trải qua 8 kỳ Đại hội Đảng bộ phường, mỗi kỳ đại hội diễn ra là một chặng đường để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân phường tổng kết những thành quả đã đạt được, bên cạnh đó nêu lên những khó khăn hạn chế, yếu kém chưa được khắc phục, giải quyết. Để từ đó Đảng bộ, chính quyền cùng toàn thể nhân dân cùng tiếp tục phát huy những thành quả đạt được, tìm ra hướng giải quyết, khắc phục những hạn chế, tồn tại bằng những biện pháp cụ thể nhằm đưa phường phát triển phù hợp với xu hướng của quận, thành phố và cả nước.

28 năm (1987 – 2015) là khoảng thời gian không dài so với bề dày lịch sử của phường trên con đường xây dựng và phát triển. Nhưng đó là khoảng thời gian vô cùng quan trọng, là thời kỳ cả nước bước vào công cuộc đổi mới, tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng việc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thời kỳ này đòi hỏi phải có sự nhanh nhạy, phải biết nắm bắt thời cơ và đối phó với những khó khăn thách thức mới.

Trong bối cảnh chung của đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Thành phố mà trực tiếp là Quận ủy quận 10, phường 13 kể từ ngày thành lập đã nhanh chóng nắm bắt những thuận lợi về vị trí, đất đai, dân số, kinh nghiệm lãnh đạo từ các năm trước, về cơ chế, chính sách mới thuận lợi trong quá trình kêu gọi đầu tư phát triển v.v... đồng thời chỉ ra những khó khăn trước mắt như phường không có thế mạnh nhiều về kinh tế, trình độ dân trí còn thấp bởi đa số là người dân lao động nghèo, trình độ khoa học kỹ thuật còn hạn chế, thiếu vốn đầu tư cơ sở hạ tầng, đời sống của nhân dân tuy ổn định nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Với tinh thần không ngại khó khăn, sự quyết tâm cao của cả tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng thời là sự lãnh đạo, giúp đỡ của cấp trên, trong gần ba mươi năm qua, phường 13 đã đạt được những thành tựu trên các lĩnh vực như:

Về kinh tế: Phường luôn xác định vai trò hàng đầu của kinh tế trong quá trình phát triển của phường nói chung, tạo điều kiện khuyến khích để các thành phần kinh tế phát triển, nhất là dịch vụ và thương mại. Từ đó có sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với tình hình thực tế của phường theo hướng thương mại, dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp.

Hàng năm, luôn đạt chỉ tiêu phường đề ra và chỉ tiêu cấp trên giao. Nhiều sản phẩm của phường đã đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân thành phố và xuất khẩu đi các nước trong khu vực và trên thế giới nhất là đồ may mặc, đan lát v.v... Các tuyến đường trong các khu phố có sự thay đổi nhiều so với trước kia, hoạt động kinh doanh buôn bán ngày càng tập nập của một phường đô thị.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều biến đổi, thực hiện tốt việc chăm lo cho diện chính sách, gia đình nghèo hàng năm như xây nhà tình thương, tình nghĩa, Đảng ủy phường 13 luôn quan tâm chăm lo đến người nghèo, luôn phấn đấu trở thành phường không còn hộ nghèo có thu nhập thấp so với thành phố quy định. Trong giáo dục, tính đến năm 2015, tỷ lệ trẻ đến tuổi vào mẫu giáo và lớp một đạt 100%, phường được công nhận hoàn thành phổ cập trung học phổ thông. Về y tế luôn đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân nhất là thực hiện tốt việc tiêm chủng cho trẻ em dưới 6 tuổi hàng năm đều đạt 100%, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng bệnh dịch luôn được quan tâm, hàng năm không để xảy ra dịch bệnh.

An ninh quốc phòng luôn được giữ vững, ổn định. Đảng ủy phường luôn nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tuyên truyền vận động nhân dân nắm rõ âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, chú trọng xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc, chủ động tấn công phòng ngừa các loại tội phạm, xây dựng lực lượng nòng cốt cơ sở, thường xuyên thực hiện kiểm tra, quản lý và chuyển hóa địa bàn. Phường luôn thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu giao

quân nghĩa vụ quân sự. Tính đến 2015 phường đã xây dựng trên 85% tổ dân phố vững mạnh. Tình hình trộm cắp, phạm pháp hình sự được kéo giảm hàng năm.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị – xã hội luôn được chú trọng. Thông qua việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thông qua các đợt sinh hoạt, học tập nghị quyết chuyên đề v.v... đa số cán bộ, đảng viên giữ được lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Chất lượng sinh hoạt chi bộ ngày càng nâng cao, luôn thể hiện tinh thần đoàn kết thống nhất. Hoạt động của Ủy ban nhân dân ngày càng hoàn chỉnh, nhất là thực hiện việc cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa” đảm bảo công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời các yêu cầu của dân, hạn chế người dân phải đi lại nhiều lần. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, đồng thời cùng với Đảng ủy quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày một tốt hơn.

Qua gần 30 năm xây dựng và phát triển, nhìn chung phường 13, quận 10 đã có nhiều thay đổi về cơ sở hạ tầng như hệ thống giao thông, đèn chiếu sáng, hệ thống cấp và thoát nước v.v... đặc biệt là đời sống của nhân dân được nâng cao cả về vật chất và tinh thần. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng và phát triển trong từng lĩnh vực do những nguyên nhân chủ quan và khách quan, phường cũng còn những hạn chế, yếu kém chưa khắc phục kịp thời như: Tình trạng hộ nghèo và tái nghèo còn cao; tình hình trật tự an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp nhất là trộm cắp, ma túy; tình trạng

ô nhiễm môi trường, kết cấu hạ tầng giao thông, trường học, chưa được đầu tư xây dựng kịp thời v.v...

Nhìn lại khoảng thời gian xây dựng, trưởng thành và phát triển, có những bước thăng trầm lịch sử và có những thuận lợi và khó khăn, Đảng bộ phường 13 đã rút ra những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, là bài học kinh nghiệm quý báu trong những năm tiếp theo trên con đường xây dựng và phát triển phường, cụ thể như sau:

Một là, trong quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương theo đường lối đổi mới của Đảng phải nắm vững quan điểm “Lấy dân làm gốc”, biết dựa vào dân, chăm lo những lợi ích thiết thực và kịp thời giải quyết những bức xúc chính đáng của nhân dân. Chính điều này sẽ tạo nên động lực chính trị mạnh mẽ để huy động và khơi dậy sức dân, tạo sự đoàn kết gắn bó giữa dân với Đảng. Đồng thời phát huy vai trò, sức mạnh của Mặt trận, chính quyền và các đoàn thể trong công tác xây dựng và phát triển. Bên cạnh đó cũng luôn tranh thủ sự chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận 10, sự hỗ trợ giúp đỡ của các ban ngành cấp trên nhằm tạo nên một sự đoàn kết thống nhất cao.

Hai là, các nghị quyết của Đảng bộ, chi bộ phải sát thực, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Chủ động trong chương trình, kế hoạch công tác; thường xuyên kiểm tra nhắc nhở chỉ đạo kịp thời. Nghiêm túc sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm, tạo bước đột phá trong mỗi giai đoạn; đồng thời đẩy mạnh công tác thi đua, thực hiện khen thưởng kịp thời.

Ba là, phải luôn quan tâm đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ từ phường đến khu phố, tổ dân phố đảm bảo về tư tưởng chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, kiến thức và năng lực trước yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Đồng thời, tạo nguồn quy hoạch đội ngũ cán bộ trẻ, kế thừa một cách vững chắc.

Bốn là, thường xuyên thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Đảng bộ, chính quyền trong sạch vững mạnh trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, xây dựng Đảng mà trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao hiệu quả tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, sinh hoạt cơ quan. Từ đó tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, các cấp ủy và cán bộ, công chức phường, khu phố, tổ dân phố. Tình đoàn kết thống nhất và nâng cao trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức đội ngũ cán bộ công chức có ý nghĩa quyết định trong thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Những bài học kinh nghiệm lớn được rút ra sẽ là bài học bổ ích cho sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng bộ phường trong thời gian tới nhằm đưa phường ngày một phát triển nhanh, ổn định. Từ đó, góp phần vào sự nghiệp cách mạng chung của quận và thành phố, xứng đáng là phường văn minh đô thị của thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu.

PHỤ LỤC



DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ LÂM THỜI PHƯỜNG 13 NĂM 1986



1. Đồng chí Nguyễn Văn Chương – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Ủy viên Thường trực
3. Đồng chí Ngô Văn Nhi – Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Đồng chí Tần Kim Thu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5. Đồng chí Phạm Thị Kim Hồng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Nguyễn Hồng Đă – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc
7. Đồng chí Trần Hữu Thìn – Trưởng Công an

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 1987-1989



1. Đồng chí Nguyễn Văn Chương – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Ủy viên Thường trực
3. Đồng chí Ngô Văn Nhi – Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Đồng chí Tần Kim Thu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5. Đồng chí Phạm Thị Kim Hồng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Nguyễn Hồng Đă – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc
7. Đồng chí Trần Hữu Thìn – Trưởng Công an

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 10 năm 1987, đồng chí Nguyễn Văn Chương chuyển công tác, đồng chí Trần Ngọc Bảo được điều động vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 1989 – 1991

☆☆☆

1. Đồng chí Trần Ngọc Bảo – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Ủy viên Thường trực
3. Đồng chí Ngô Văn Nhi – Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Đồng chí Tần Kim Thu – Phó Chủ tịch, phụ trách tài chính
5. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng – Phó Chủ tịch, phụ trách Văn xã
6. Đồng chí Vũ Kim Ước – Trưởng Công an
7. Đồng chí Trịnh Hồng Phát – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 4 năm 1989, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn, Ủy viên Thường trực được Đảng ủy phường bầu giữ nhiệm vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 1992 – 1994

☆☆☆

1. Đồng chí Ngô Văn Nhi – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Phó Bí thư Thường trực
3. Đồng chí Tần Kim Thu – Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng – Phó Chủ tịch, phụ trách Văn xã
5. Đồng chí Vũ Kim Ước – Trưởng Công an
6. Đồng chí Trịnh Hồng Phát – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc
7. Đồng chí Nguyễn Thành Tâm – Phường Đội trưởng

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 1994 – 1996



1. Đồng chí Ngô Văn Nhi – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3. Đồng chí Tần Kim Thu – Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban
4. Đồng chí Hồ Thị Hưng – Phó Chủ tịch Ủy ban
5. Đồng chí Vũ Kim Ước – Trưởng Công an
6. Đồng chí Nguyễn Thành Tâm – Phường Đội trưởng
7. Đồng chí Trịnh Hồng Phát – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 02 năm 1995, đồng chí Ngô Văn Nhi chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Quốc Phương được điều động bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.
- Tháng 02 năm 1995, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn chuyển công tác, đồng chí Phạm Thị Kim Hồng được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Chủ tịch Hội Phụ nữ.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 1996-2000



1. Đồng chí Nguyễn Quốc Phương – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Nguyễn Thành Tâm – Ủy viên Thường trực Đảng ủy
3. Đồng chí Tần Kim Thu – Phó Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- 4. Đồng chí Hồ Thị Hưng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
- 5. Đồng chí Phạm Thị Kim Hồng – Trưởng Khối vận,
Chủ tịch Hội Phụ nữ
- 6. Đồng chí Vũ Kim Ước – Trưởng Công an
- 7. Đồng chí Trịnh Hồng Phát – Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Năm 1998, đồng chí Nguyễn Quốc Phương chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Duy Thảo được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.
- Tháng 01 năm 2000, đồng chí Tần Kim Thu nghỉ hưu, đồng chí Hồ Thị Hưng được chỉ định làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Tháng 9 năm 2000, đồng chí Nguyễn Duy Thảo chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Minh Kha được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.
- Tháng 9 năm 2000, đồng chí Phạm Thị Kim Hồng được chỉ định làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.
- Tháng 9 năm 2000, đồng chí Đào Viết Bảo được chỉ định vào Đảng ủy phường.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 2000 – 2005



- 1. Đồng chí Nguyễn Minh Kha – Bí thư Đảng ủy
- 2. Đồng chí Phạm Thị Kim Hồng – Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường.
- 3. Đồng chí Hồ Thị Hưng – Phó Bí thư,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
- 4. Đồng chí Nguyễn Thành Tâm – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

5. Đồng chí Nguyễn Trung Khánh – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Đào Viết Bảo – Phụ trách Công an phường
7. Đồng chí Trần Thành Lập – Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, phụ trách Tuyên giáo, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 02 năm 2002, đồng chí Nguyễn Minh Kha chuyển công tác, đồng chí Hồ Thị Hưng được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy phường.
- Tháng 02 năm 2002, đồng chí Nguyễn Thành Tâm được chỉ định làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lê Trọng Hiếu được điều động vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.
- Tháng 02 năm 2003, đồng chí Đào Viết Bảo chuyển công tác, đồng chí Bùi Ngọc Tâm được bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Trưởng Công an.
- Tháng 7 năm 2005, đồng chí Phạm Thị Kim Hồng chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Trung Khánh nhận nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân đến tháng 9 năm 2005 thì chuyển công tác.
- Tháng 7 năm 2005, đồng chí Bùi Và được điều động bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (tháng 9 năm 2005 đồng chí Bùi Và nhận nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân thay đồng chí Khánh).
- Tháng 8 năm 2005, đồng chí Nguyễn Thành Tâm chuyển công tác, đồng chí Đặng Văn Lập được điều động vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

- Tháng 5 năm 2005, đồng chí Hồ Thị Hưng chuyển công tác, đồng chí Trần Thị Mộng Trinh được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 2005 – 2010



1. Đồng chí Trần Thị Mộng Trinh – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Bùi Và – Phó Bí thư Thường trực,
Chủ tịch Hội đồng nhân dân,
Trưởng Khối vận.
3. Đồng chí Đặng Văn Lập – Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban
nhân dân
4. Đồng chí Lê Trọng Hiếu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5. Đồng chí Lê Vũ Minh Tuấn – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Dương Hồng Nam – Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
7. Đồng chí Phạm Văn Quang – Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra
8. Đồng chí Phạm Trí Dũng – Tổ trưởng tổ Tuyên giáo
9. Đồng chí Trần Thị Minh – Trưởng Công an
10. Đồng chí Võ Hoàng Xuân Nghĩa – Phường Đội trưởng
11. Đồng chí Huỳnh Thị Tòà – Hiệu trưởng Trường Tiểu học
Lê Thị Riêng.

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 9 năm 2009, đồng chí Lê Vũ Minh Tuấn chuyển công tác, đồng chí Võ Hoàng Xuân Nghĩa được chỉ định thay đồng chí Tuấn giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Đồng chí Trần Đức Thắng được điều động về làm Phường Đội trưởng.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 2010 – 2015



1. Đồng chí Trần Thị Mộng Trinh – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Bùi Và – Phó Bí thư Thường trực,
Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra,
Trưởng Khối vận.
3. Đồng chí Đặng Văn Lập – Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban
nhân dân
4. Đồng chí Lê Trọng Hiếu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5. Đồng chí Võ Hoàng Xuân Nghĩa – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Dương Hồng Nam – Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
7. Đồng chí Cao Văn Ngo – Thường trực Khối vận
8. Đồng chí Ngô Hoàng Bắc – Hiệu trưởng Trường Tiểu học
Lê Thị Riêng
9. Đồng chí Phạm Văn Phơ – Phó Trưởng Công an
10. Đồng chí Trần Đức Thắng – Phường Đội trưởng
11. Đồng chí Trần Thanh Vinh – Bí thư Chi bộ khu phố 5

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 4 năm 2011, đồng chí Trần Thị Mộng Trinh chuyển công tác, đồng chí Võ Văn Long được điều động giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường.
- Tháng 12 năm 2011 đồng chí Phạm Văn Phơ chuyển công tác, đồng chí Lê Hoàng Dũng được điều động giữ chức vụ Trưởng Công an phường.
- Tháng 10 năm 2011, đồng chí Bùi Và xin nghỉ, đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương được điều động về thay giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực.

- Tháng 10 năm 2011, đồng chí Lê Trọng Hiếu được Quận ủy cử đi học lớp Cao cấp chính trị, đồng chí Cao Văn Ngộ được bổ nhiệm giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Tháng 01 năm 2013, đồng chí Đặng Văn Lập chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Phúc Hiệp được điều động về giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Tháng 01 năm 2013, đồng chí Võ Hoàng Xuân Nghĩa chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Thanh Hải được điều động vào Ban Chấp hành Đảng bộ giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.
- Tháng 11 năm 2013, miễn nhiệm chức danh Phường Đội trưởng đồng chí Trần Đức Thắng.
- Tháng 7 năm 2014, đồng chí Ngô Hoàng Bắc chuyển công tác.
- Tháng 8 năm 2014, đồng chí Dương Hồng Nam chuyển công tác.
- Tháng 12 năm 2014, đồng chí Lê Hoàng Dũng chuyển công tác, đồng chí Phạm Thành Chung được điều động giữ chức Trưởng Công an phường.
- Tháng 01 năm 2015, đồng chí Trần Thị Kim Quyên được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường.
- Tháng 02 năm 2015, đồng chí Võ Văn Long chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Phúc Hiệp được chỉ định thay đồng chí Long giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương được chỉ định thay đồng chí Hiệp giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; đồng chí Cao Văn Ngộ được chỉ định giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.
- Tháng 02 năm 2015, đồng chí Mai Nhật Chương được chỉ định giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường.
- Tháng 03 năm 2015, đồng chí Nguyễn Thị Quỳnh Như được bổ nhiệm giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Tháng 4 năm 2015, đồng chí Võ Hồng Hón Đức được bổ nhiệm giữ chức vụ Phường Đội trưởng.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 NHIỆM KỲ 2015-2020



1. Đồng chí Nguyễn Phúc Hiệp – Bí thư Đảng ủy
2. Đồng chí Cao Văn Ngo – Phó Bí thư Thường trực
3. Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương – Phó Bí thư,
Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4. Đồng chí Nguyễn Thanh Hải – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5. Đồng chí Nguyễn Thị Quỳnh Như – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6. Đồng chí Phạm Thành Chung – Trưởng Công an
7. Đồng chí Võ Hồng Hớn Đức – Phường Đội trưởng
8. Đồng chí Mai Nhật Chương – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc
9. Đồng chí Đỗ Đức Khẩn – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
10. Đồng chí Trương Hữu Nam – Bí thư Chi bộ khu phố 8
11. Đồng chí Nguyễn Ngọc Bảo Quyên – Bí thư Đoàn Thanh niên

Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ phường:

- Tháng 4 năm 2016, đồng chí Nguyễn Ngọc Bảo Quyên chuyển công tác.
- Tháng 7 năm 2016, đồng chí Nguyễn Phúc Hiệp chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường.
- Tháng 7 năm 2016, đồng chí Cao Văn Ngo được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Tháng 7 năm 2016, đồng chí Mai Nhật Chương được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường.

- Tháng 9 năm 2016, đồng chí Lê Thị Hồng Sâm được chỉ định bổ sung Ban Chấp hành Đảng bộ phường giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường.
- Tháng 10 năm 2016, đồng chí Nguyễn Thanh Nam được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường.

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG 13



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Ngày nhập ngũ	Ngày tháng năm mất	Địa chỉ thờ cúng hiện nay
1	Cao Văn Ân	1923	Củ Chi	21/5/1940	3/1943	141 Tô Hiến Thành
2	Nguyễn Văn Bồn	1929	Đồng Nai	7/1947	27/6/1968	493/183 CMT8
3	Phạm Văn Chỉ	1899	Đồng Nai	1941	1946	475/420 CMT8
4	Trần Văn Cương		Củ Chi	1945	10/8/1949	45 Tô Hiến Thành
5	Lê Đình Chuyên		Thái Bình	1946	17/5/1950	125 Tô Hiến Thành
6	Tống Đình Cẩn	1906	Bình Trị Thiên	9/9/1936	7/1949	573/10 Sư Vạn Hạnh
7	Nguyễn Minh Cảnh	1917	Mỹ Tho	9/1945	24/12/1945	165/12 Sư Vạn Hạnh
8	Phạm Tử Dân	1924	Sa Đéc	1946	4/1949	84/62A Hòa hưng
9	Nguyễn Đức Dân	1902	Gia Định		18/5/1946	16/4 Hòa Hưng
10	Bùi Thị Đồng	1914	Long An	1930	4/1947	
11	Lê Đoan	1900	Quảng Nam Đà Nẵng	1945	16/9/1947	521/17B CMT8
12	Trần Văn Đúa	1910	Củ Chi	1954	9/9/1958	141 Tô Hiến Thành
13	Vinh Đầu	1926	Quảng Nam Đà Nẵng	8/1945	4/1948	347A CMT8
14	Nguyễn Bá Được		Hà Nam	8/1948	27/5/1950	149X/27 Lô C Tô Hiến Thành
15	Trần Văn Gường	1920	Củ Chi		10/8/1949	

16	Nguyễn Văn Hàm	1932	Bình Trị Thiên	1948	12/6/1949	133/5/11 Tô Hiến Thành
17	Nguyễn Văn Hoài	1930	Quảng Ngãi	1952	1965	155 Bis Tô Hiến Thành
18	Lưu Khắc Hoàn	1913	Hà Nam Ninh	22/4/1945	10/5/1970	45 Lô A1 C/x 155 Tô Hiến Thành
19	Nguyễn Văn Hội	1923	Long An	8/1945	18/5/1971	493/201 Ter CMT8
20	Nguyễn Văn Hịch	1904	Ninh Bình		3/8/1950	133/3/4 Tô Hiến Thành
21	Nguyễn Văn Kiệt	1912	Long An	1938	2/2/1952	133/K/154 Tô Hiến Thành
22	Ngô Văn Ken	1931	Củ Chi	1954	20/9/1969	133/277N Tô Hiến Thành
23	Bửu Kỳ		Bình Trị Thiên	1/9/1949	13/2/1952	457/58B CMT8
24	Nguyễn Văn Lê	1902	TPHCM	1945	10/9/1949	128/27 Hòa Hưng
25	Nguyễn Văn Lũy	1939	Củ Chi	1953	1971	133/6/2 Tô Hiến Thành
26	Đặng Văn Minh	1921	Bến Tre	1946	1946	463B/747B CMT8
27	Nguyễn Thành Miêng	1935	Sa Đéc	6/1947	22/2/1969	246/46 Hòa Hưng
28	Trần Nghê	1926	Quảng Nam Đà Nẵng		18/8/1945	222 Hòa Hưng
29	Nguyễn Hoàng Oanh	1925	An Giang	1/1946	21/7/1948	475/79 Ter CMT8
30	Luyện Ngọc Phan	1910	Hưng Yên	9/1/1948	30/12/1949	176 Hòa Hưng
31	Nguyễn Quang		Long An	1946	25/8/1966	
32	Nguyễn Đình Quý	1911	TPHCM	8/1945	11/10/1945	419 CMT8
33	Thái Quyền	1918	Đà Nẵng	1/1948	21/7/1951	493/217A CMT8
34	Nguyễn Quang Rượu	1920	Ninh Bình	8/1945	12/1947	149/7 Tô Hiến Thành

35	Lê Văn Rạng	1919	Củ Chi	6/1947	3/6/1968	246/92 Hòa Hưng
36	Nguyễn Văn Sáng	1902	Tân Bình	1930	1942	155D Tô Hiến Thành
37	Trần Văn Tổng	1914	Bến Tre	1939	2/12/1948	131/1P Tô Hiến Thành
38	Hồ Thung	1911	Thừa Thiên Huế	1945	25/5/1950	246/29F Hòa Hưng
39	Phan Thọ	1918	Quảng Nam Đà Nẵng	1945	24/7/1947	155A6/B3 Sư Vạn Hạnh
40	Trương Bảo Toàn	1930	Long An	1945	14/7/1958	A24 Trại Chí Hòa
41	Nguyễn Trọng Trường	1913	Ninh Bình	1945	30/12/1963	84/45 Hòa Hưng
42	Nguyễn Văn Thuận	1930	Hố C Môn	8/1945	4/1947	74 Hòa Hưng
43	Đoàn Minh Tân	1928	Nghĩa Bình	19/9/1945	16/10/1947	144 Hòa Hưng
44	Nguyễn Xuân Trảo		Thái Bình	20/10/1948	10/1/1951	521/9 CMT8
45	Đình Thắm	1931	Quảng Nam Đà Nẵng		6/1954	419/4A CMT8
46	Đặng Thuộc				3/1947	31 Tô Hiến Thành
47	Bùi Văn Xảo	1923	Củ Chi	1946	20/11/1949	216/57 Hòa Hưng
48	Nguyễn Văn Xà	1921	Thủ Dầu Một	1/1945	12/1945	463B/44 CMT8
49	Trần Văn Bời	1923	Đồng Tháp		4/9/1964	133/6/12 Tô Hiến Thành
50	Trần Thị Chinh	1935	Hà Đông	1959	20/8/1961	133/141G Tô Hiến Thành
51	Trịnh Đồng Chơi	1915	Mỹ Tho	1960	3/4/1974	463B/7 CMT8
52	Trần Văn Chánh	1938	Củ Chi	1962	5/1967	155P/19 Tô Hiến Thành
53	Trần Xuân Cảnh		Quảng Ngãi	1964	12/1971	133/81F Tô Hiến Thành
54	Nguyễn Xuân Chu	1943	Hà Nam Ninh	11/1962	15/3/1975	375/2 CMT8

55	Đinh Thị Cúc	1946	Quảng Nam Đà Nẵng	12/12/1966	2/7/1968	419/4A CMT8
56	Lê Văn Diệp	1943	Châu Thành	6/1960	3/3/1967	830 Sư Vạn Hạnh
57	Nguyễn Văn Diệu			1/1961	19/6/1965	419/7 CMT8
58	Trần Văn Định	1950	Củ Chi	5/1967	20/5/1968	141 Tô Hiến Thành
59	Mai Văn Hạnh	1933	Bình Chánh	1956	12/2/1952	493/181 CMT8
60	Nguyễn Hữu Hòa	1937	Cần Thơ	5/1/1960	12/3/1962	521/60/3 CMT8
61	Lý Văn Hòa		Củ Chi	4/1961	25/11/1965	42 khu tập thể PC 25 Chí Hòa
62	Nguyễn Hồng Huệ	1951	TPHCM	4/1/1971	13/1/1975	463B/17 CMT8
63	Nguyễn Công Hùng	1949	Mỹ Tho		3/1972	133/191D Tô Hiến Thành
64	Trần Văn Kháng	1937	Bình Định	1963	4/1965	133/P/219 Tô Hiến Thành
65	Bùi Văn Kiếng	1955	Hải Dương	4/1972	12/8/1972	221 Tô Hiến Thành
66	Hồ Văn Lâm	1936	Long An	6/1964	9/5/1965	463B/54 CMT8
67	Lưu Văn Lễ	1919	Hậu Giang		1973	106/16 Hòa Hưng
68	Lê Thị Cà Mun		Củ Chi	1962	4/1970	
69	Lê Thị Me	1925	Quảng Nam Đà Nẵng	1964	4/12/1969	419/4 CMT8
70	Huỳnh Me	1948	Quảng Nam Đà Nẵng	1966	20/2/1969	419/4 CMT8
71	Nguyễn Đăng Minh	1948	Nam Vang	5/1962	15/6/1971	419/46A CMT8
72	Huỳnh Me	1923	Quảng Nam Đà Nẵng		2/5/1973	419/4 CMT8
73	Phan Văn Nén	1952	Củ Chi	1/5/1968	19/2/1974	493/15B CMT8
74	Trần Văn On	1943	Bến Tre	1/1962	5/1968	493/16 CMT8
75	Nguyễn Văn Phúc	1902	Gò Công	5/1962	31/1/1970	133/9/4 Tô Hiến Thành

76	Lê Phước	1941	Bình Trị Thiên	7/6/1964	2/12/1966	493A/73/16 CMT8
77	Vũ Duy Phẩm	1933	Hà Nam Ninh	2/1967	20/3/1969	133/9/8 Tô Hiến Thành
78	Trần Thanh Quang	1935	Nghĩa Bình	1/1964	18/11/1964	170/7 Hòa Hưng
79	Nguyễn Đức Sáu		Quảng Nam	12/1966	10/1970	23 Lô A1 C/x 155 Tô Hiến Thành
80	Nguyễn Trọng Sửu	1951	Hà Tĩnh	6/1968	12/4/1970	246/74 Hòa Hưng
81	Nguyễn Văn Thanh	1937	Long An	1960	19/4/1974	830 Sư Vạn Hạnh
82	Trần Văn Tài	1940	Bình Định	1963	3/1969	133/P/219 Tô Hiến Thành
83	Nguyễn Văn Thịnh	1939	Sông Bé	9/2/1956	10/8/1962	441 CMT8
84	Nguyễn Văn Thúc	1932	TPHCM	6/1962	21/12/1969	6B7 C/x 155 Tô Hiến Thành
85	Huỳnh Sơn Trà	1944	Hội An	2/1963	5/11/1971	170/24 Hòa Hưng
86	Nguyễn Đình Tào		Quảng Nam	10/1965	11/1967	23 Lô A1 C/x 155 Tô Hiến Thành
87	Bùi Văn Thị	1939	Củ Chi	7/1966	10/3/1970	6B7 C/x 155 Tô Hiến Thành
88	Lại Văn Thành	1950	Hà Nam Ninh	1/1967	12/12/1971	149X5 Tô Hiến Thành
89	Lê Quang Tấn		Thừa Thiên Huế	3/1969	1/1970	475/129A CMT8
90	Trần Văn Thái	1938	Củ Chi		26/1/1963	141 Tô Hiến Thành
91	Đình Tim	1936	Quảng Nam Đà Nẵng		12/5/1970	419/4A CMT8
92	Nguyễn Văn Trung	1934	Hà Tĩnh		14/7/1972	163/14/26 Tô Hiến Thành
93	Nguyễn Văn Ước	1913	Quảng Ngãi	20/10/1965	10/7/1967	273/41 Tô Hiến Thành
94	Nguyễn Văn Úy	1911	Hà Nam Ninh		27/5/1966	276/19 Hòa Hưng
95	Trương Văn Xén	1932	Tiền Giang	1/1964	12/11/1964	493/183A CMT8

96	Nguyễn Văn Công	1959	TPHCM	7/1977	12/4/1978	457/106 Bis CMT8
97	Trần Mậu Chiến	1957	TPHCM	8/1978	13/11/1978	521/32A CMT8
98	Trần Ngọc Châu	1962	TPHCM	7/1980	29/5/1982	521/101 CMT8
99	Lương Hà	1953	TPHCM	9/1977	11/11/1978	493/149A CMT8
100	Nguyễn Văn Hải	1960	TPHCM	5/1978	1/11/1978	133/L/212 Tô Hiến Thành
101	Trương Minh Hùng	1960	TPHCM	11/1980	11/5/1982	133/9/11 Tô Hiến Thành
102	Lê Văn Hoàng	1968	TPHCM	2/1986	25/5/1987	322M Hòa Hưng
103	Mai Kim Khanh	1965	TPHCM	3/1986	29/1/1987	475/141C CMT8
104	Nguyễn Văn Long	1963	TPHCM	5/1981	9/3/1984	499/6B CMT8
105	Lương Hiếu Liêm	1964	TPHCM	3/1984	4/1/1986	521/1 CMT8
106	Huỳnh Hoài Phúc	1960	TPHCM	5/1978	31/8/1978	521/14C CMT8
107	Nguyễn Tấn Phong	1957	TPHCM	12/1978	30/5/1980	133/1/26 Tô Hiến Thành
108	Trần Văn Phúc	1965	TPHCM	3/1983	4/6/1985	463B/37 CMT8
109	Nguyễn Tấn Tài	1959	TPHCM	7/1975	15/5/1979	246/160 Hòa Hưng
110	Đặng Hữu Tâm	1959	TPHCM	9/1977	10/8/1978	135/68 Hòa Hưng
111	Trần Hữu Trí	1959	TPHCM	7/1978	0/11/1978	457/57 CMT8
112	Lại Thị Thiệt	1936	Hố C Môn	1960	12/22/1962	133/J/94 Tô Hiến Thành
113	Trà Văn Chờ	1916	Cù Chi	3/1961	3/2/1971	567/6 Nguyễn Tri Phương

232 ❖ LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG 13 (1930 - 2015)

114	Trà Văn Kịch	1940	TPHCM	1/1961	12/1971	567/A 6 Nguyễn Tri Phương
115	Nguyễn Văn Thịnh	1939	Sông Bé	9/2/1956	10/8/1962	158/8B Hòa Hưng
116	Trương Văn Tráng	1941	Long An	10/1939	19/12/1949	475/1/10 CMT8
117	Huỳnh Cửu	1942	Nghĩa Bình	25/2/1964	29/11/1966	243/9/12B Tô Hiến Thành
118	Phan Văn On	1942	Bến Tre		26/10/1969	493A/157 CMT8
119	Nguyễn Đăng Ngọ	1913	Hà Tây	1960	3/21/1970	419/46 CMT8
120	Phạm Công Đáp		Đông Hưng	11/1967	16/7/1968	219 Tô Hiến Thành
121	Lê Văn Mạnh	1934	Bến Tre	1/1962	20/12/1968	273/48 Tô Hiến Thành
122	Nguyễn Văn Nhiệm		Phú Thọ	7/1947	28/2/1953	223 Tô Hiến Thành
123	Nguyễn Thị Hoạn	1930	Củ Chi	1962	11/1/1969	273/1/10G Tô Hiến Thành
124	Nguyễn Văn Hơn	1941	Mỹ Tho	10/8/1951	5/12/1963	131/33 Tô Hiến Thành
125	Nguyễn Văn Trung					
126	Bùi Thế Xương		Bến Tre	1947	1953	133/25 Bis Tô Hiến Thành
127	Lê Út Tiến	1935	Bến Tre	1950	29/11/1965	131/18A Tô Hiến Thành

DANH SÁCH THƯƠNG BINH, BỆNH BINH PHƯỜNG 13



STT	Họ và tên	Hộ khẩu	Địa chỉ đang ở	Tỷ lệ thương tật
1	Nguyễn Nam Mộc	G9 133 Tô Hiến Thành		31
2	Vũ Đình Viện	128/7 Hòa Hưng		21
3	Đỗ Quang Trung	155D Tô Hiến Thành		30
4	Trần Thị Thanh Lan	141 Tô Hiến Thành	56/2 Tô Hiến Thành P15 Q10	71
5	Mai Văn Phúc	579 Sư Vạn Hạnh	579 Sư Vạn Hạnh	65
6	Trần Văn Cam	243/27 Tô Hiến Thành	243/27 Tô Hiến Thành	
7	Lê Quang Hòa	273/45A Tô Hiến Thành	273/45A Tô Hiến Thành	51
8	Phan Thị Hương	155-A6/B3 Sư Vạn Hạnh	16 Trần Quý Cáp p1 Q. Bình Thạnh	46
9	Vương Anh Đào	T50 Tô Hiến Thành		42
10	Trần Quốc Thanh	77 Tô Hiến Thành	31 Khuông Việt, Phường Phú Trung q. Tân Phú	41
11	Trần Văn Túc	290 Tô Hiến Thành	299 Tô Hiến Thành	41
12	Nguyễn Thị Tươi	175 Tô Hiến Thành		41
13	Phạm Văn Quang			41
14	Trần Thành Lập			41
15	Lê Văn Hòa		36 Đường số 10 Khu dân cư Hiệp Bình, Phường Hiệp Bình Phước, Thủ Đức	41

16	Nguyễn Văn Lập	149X/12 Tô Hiến Thành		41
17	Bùi Sỹ Nghĩa	149/X23 Tô Hiến Thành		41
18	Phạm Đạt	137 Tô Hiến Thành	137 Tô Hiến Thành	41
19	Phùng Văn Na	3 Lô B 3 C/c 830 Sư Vạn Hạnh		41
20	Vương Đình Hồ	300 Hòa Hưng		38
21	Nguyễn Văn Chương	331 Tô Hiến Thành		37
22	Nguyễn Văn Thung	169 Tô Hiến Thành		35
23	Phạm Tiến Dũng	84/38 Hòa Hưng		35
24	Đình Thanh Yên	149/9G Tô Hiến Thành		33
25	Nguyễn Văn Định	149X/1 Bis Lô A Tô Hiến Thành		33
26	Võ Như Lăng	133/T50/A6 Tô Hiến Thành		32
27	Lê Đình Thùy	B8/2 cư xá 155 Tô Hiến Thành		32
28	Trần Thị Hoa	133/K150 Tô Hiến Thành	163/24/11 Tô Hiến Thành	32
29	Phạm Hồng			31
30	Hoàng Thị Kỳ	475/33 CMT8	475/33 CMT8	31
31	Nguyễn Thị Liễu	308B Hòa Hưng	308B Hòa Hưng	31
32	Vũ Xuân Toán	149/X2 Tô Hiến Thành	199 Tô Hiến Thành	31
33	Phan Đăng Nhân	155E Tô Hiến Thành	100 Khu Tạm cư Phường An Lợi Đông Q2	31
34	Quách Văn Chiến	PC35		29

35	Đoàn Phúc Nghĩa	163/14/33 Tô Hiến Thành		26
36	Bạch Ngọc Bộ			25
37	Phạm Thế Anh	155 Tô Hiến Thành		25
38	Trần Quang Quảng	151 Tô Hiến Thành		25
39	Dương Bá Lượng	155D Tô Hiến Thành		25
40	Nguyễn Ngọc Hoa	79/12 Tô Hiến Thành		25
41	Nguyễn Văn Xuân	149x/A1 Tô Hiến Thành	985/83 Lạc Long Quân P11 Q11	25
42	Nguyễn Hữu Quan	162 Hòa Hưng	162 Hòa Hưng	25
43	Trần Cát	339/1 Tô Hiến Thành	339/1 Tô Hiến Thành	25
44	Phạm Tiến Dũng	163/2 Tô Hiến Thành	163/2 Tô Hiến Thành	23
45	Vũ Trọng Lân	163/15/7A Tô Hiến Thành		23
46	Trương Công Nghiệp	163/15 Tô Hiến Thành	163/15 Tô Hiến Thành	23
47	Võ Đại Dương			22
48	Nguyễn Đăng Châm	163/10 Tô Hiến Thành		22
49	Phan Cát Phương	135 Tô Hiến Thành		22
50	Bùi Và	221 Tô Hiến Thành	221 Tô Hiến Thành	22
51	Đặng Văn Khoa	159 Tô Hiến Thành		21
52	Mai Văn Trương	179/3 Tô Hiến Thành		21
53	Nguyễn Phương Ba	149/8D Tô Hiến Thành		21
54	Huỳnh Thị Thanh Hương		KTT Chí Hòa	21
55	Mai Ngọc Thanh	149/10D Tô Hiến Thành		21